

PHỤ LỤC

Danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Công chứng viên					
1	Bổ nhiệm công chứng viên	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Không	- Luật Công chứng số 46/2025/ QH15; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT -BTP ngày 25/6/2025 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
2	Bổ nhiệm lại công chứng viên	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ:	Phí: 500.000 đồng/ hồ sơ	- Luật Công chứng số 46/2025/ QH15; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT -BTP ngày 25/6/2025 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; -Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2026 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
			https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên. -Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 10/2026/QĐ -UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong lĩnh vực công chứng; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và thừa phát lại; -Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
3	Miễn nhiệm công chứng viên	9 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến	Không quy định	- Luật Công chứng số 46/2025/ QH15; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT -BTP ngày 25/6/2025 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; -Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
			17h00’.		
4	Công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’; + Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.	Không quy định	- Luật Công chứng số 46/2025/ QH15; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT -BTP ngày 25/6/2025 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 10/2026/QĐ -UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong lĩnh vực công chứng; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và thừa phát lại; -Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
5	Chuyển đổi Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân thành Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện:	Không quy định	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Quyết định số 10/2026/QĐ -UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong lĩnh vực công chứng; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và thừa phát lại; -Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
6	Hợp nhất Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Không quy định	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Quyết định số 10/2026/QĐ -UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong lĩnh vực công chứng; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và thừa phát lại; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
7		Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Quyết định số 10/2026/QĐ -UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Sáp nhập Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh		- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		lĩnh vực công chứng; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và thừa phát lại; -Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
8	Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của toàn bộ thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng	Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Không quy định	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Quyết định số 10/2026/QĐ -UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong lĩnh vực công chứng; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và thừa phát lại; -Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
9	Bán Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân	Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Không quy định	- Luật Công chứng số 46/2024/QH15; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Quyết định số 10/2026/QĐ -UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong lĩnh vực công chứng; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và thừa phát lại; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
II. Lĩnh vực Luật sư					
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện:	Phí : 800.000 Đồng (1 hồ sơ) Lệ phí : 100.000 Đồng (1 hồ sơ)	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012. - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP. - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 220/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động luật sư.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
2	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ. Phí: 800.000 đồng/hồ sơ	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012. - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP. - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 220/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động luật sư. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Không	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012; - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
4	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ. Phí: 800.000 đồng/hồ sơ	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012. - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP. - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động luật sư. - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ Tư

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
			(trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
5	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ. Phí: 800.000 đồng/hồ sơ	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012. - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP. - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 220/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động luật sư. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư. - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
					của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
6	Công nhận đào tạo nghề luật sư ở nước ngoài	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Không	- Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20/11/2012. - Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP. - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 220/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động luật sư. - Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
III. Lĩnh vực Đấu giá					

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	800.000 đồng	- Luật đấu giá tài sản năm 2016. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản năm 2024. - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 2/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
2	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá	Trong thời hạn 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Không	- Luật đấu giá tài sản năm 2016. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản năm 2024. - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
			2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
IV. Lĩnh vực Trọng tài thương mại					
1	Chấm dứt hoạt động của Trung tâm trọng tài theo điều lệ của trung tâm trọng tài	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Không	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
V. Lĩnh vực Giám định tư pháp					

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Không	- Luật số 56/2020/QH14 ngày 10/6/2020 của Quốc hội khóa IVX sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp. - Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; - Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
2	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	5.5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần	Không	- Luật số 56/2020/QH14 ngày 10/6/2020 của Quốc hội khóa IVX sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp. - Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; - Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
			(trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		- Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
VI. Lĩnh vực Quản tài viên và hành nghề thanh lý, quản lý tài sản					
1	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư, kiểm toán viên, người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 05 năm trở lên	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Phí: 800.000 đồng/hồ sơ. Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ.	- Luật Phá sản ngày 19 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên. - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
2	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư nước	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục	Phí: 800.000 đồng/hồ sơ.	- Luật Phá sản ngày 19 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
	ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về luật sư, kiểm toán viên là người nước ngoài theo quy định của pháp luật về kiểm toán		vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ.	-Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; -Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên. - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30';	Phí: 800.000 đồng/hồ sơ. Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ	- Luật Phá sản ngày 19 tháng 6 năm 2014;- Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên. - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		- Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
VII. Lĩnh vực Hòa giải thương mại					
1	Bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
2	Cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh, văn	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
	phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam		- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
3	Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác; đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
			17h00’.		tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
4	Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’; + Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
5	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác của chi	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ	Không	Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. - Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
	nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh		Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
6	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Không	Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
					qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
VIII. Lĩnh vực Thừa phát lại					
1	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
2	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
			dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		- Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
3	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	Trong thời hạn 18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; - Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

IX. Lĩnh vực Nuôi con nuôi

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	Trong thời hạn 159 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	- Lệ phí : 9.000.000 (chín triệu) đồng /trường hợp + Trường hợp nhận hai trẻ em trở lên là anh chị em ruột làm con nuôi thì từ trẻ em thứ hai trở đi được giảm 50% mức lệ phí đăng ký nuôi con nuôi nước ngoài. - Chi phí: 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng/trường hợp + Trường hợp nhận trẻ em bị khuyết tật, mắc bệnh hiểm nghèo thì được miễn chi phí	- Luật Nuôi con nuôi năm 2010; - Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; - Nghị định số 06/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về nuôi con nuôi; - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn việc ghi

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
					chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ Sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi. - Thông tư liên tịch số 146/2012/TTLT-BTC- BTP ngày 7 tháng 9 năm 2012 giữa Bộ Tài Chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực nuôi con nuôi từ nguồn thu lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép của tổ chức con nuôi nước ngoài, chi phí giải quyết nuôi con nuôi nước ngoài - Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 11/2021/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Nghị định số 06/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về nuôi con nuôi; - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ Sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi. - Thông tư liên tịch số 146/2012/TTLT- BTC-BTP ngày 7 tháng 9 năm 2012 giữa Bộ Tài Chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực nuôi

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
					con nuôi từ nguồn thu lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép của tổ chức con nuôi nước ngoài, chi phí giải quyết nuôi con nuôi nước ngoài; - Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 11/2021/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi - Quyết định số 10/2026/QĐ -UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong lĩnh vực công chứng; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và thừa phát lại; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
2	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Trong thời hạn 137 ngày làm việc kể từ ngày nhận	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện:	Mức thu lệ phí: 4.500.000	- Luật Nuôi con nuôi 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
	đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	đủ hồ sơ hợp lệ,	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	(bốn triệu năm trăm nghìn đồng)/trường hợp nhận 01 trẻ em làm con nuôi	con nuôi; - Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp; - Nghị định số 06/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về nuôi con nuôi; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi; - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20 tháng 6 năm 2025

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
					của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ Sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi - Quyết định số 10/2026/QĐ -UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong lĩnh vực công chứng; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và thừa phát lại; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
3	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích.	Không	Luật Nuôi con nuôi năm 2010; - Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
			- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		Luật Nuôi con nuôi; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; - Nghị định số 06/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về nuôi con nuôi; - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ Sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư liên tịch số 146/2012/TTLT-BTC- BTP ngày 7 tháng 9 năm 2012 giữa Bộ Tài Chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực nuôi con nuôi từ nguồn thu lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép của tổ chức con nuôi nước ngoài, chi phí giải quyết nuôi con nuôi nước ngoài - Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 11/2021/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi. - Nghị định số 06/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về nuôi con nuôi; - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ Sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi. - Thông tư liên tịch số 146/2012/TTLT- BTC-BTP ngày 7 tháng 9 năm 2012 giữa Bộ Tài Chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực nuôi con nuôi từ nguồn thu lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép của tổ chức con nuôi nước ngoài, chi phí giải quyết nuôi con nuôi nước ngoài; - Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
					2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 11/2021/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi - Quyết định số 10/2026/QĐ -UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong lĩnh vực công chứng; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và thừa phát lại; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
4	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Trong thời hạn 30,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức thực hiện: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia; Địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ hoặc ứng	4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng/trường	- Luật Nuôi con nuôi 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi; - Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp; - Nghị định số 06/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
			dụng định danh quốc gia. 2. Thời gian thực hiện: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định). + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30'; + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		định về nuôi con nuôi; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi; - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ Sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
					2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi; - Quyết định số 10/2026/QĐ -UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong lĩnh vực công chứng; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và thừa phát lại; - Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh V/v thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.